

Số: 69/2020/QĐST-HNGĐ

C, ngày 13 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 49/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, giữa:

* **Nguyên đơn**: Chị **Đặng Thị Hồng C**, sinh năm 1992.

Trú tại: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh L.

* **Bị đơn**: Anh **Võ Huỳnh Nhị A**, sinh năm 1983.

Trú Tại: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đặng Thị Hồng C** và anh **Võ Huỳnh Nhị A**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Đặng Thị Hồng C** và anh **Võ Huỳnh Nhị A** thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị **Đặng Thị Hồng C** tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm, chị đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003046,

ngày 11/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh T nên được cán
trù chi C được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và
không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Noinhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU